| UỶ BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH HƯNG YÊN | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 37 /GP-UBND | *Hưng Yên, ngày 09 tháng 01 năm 2016* |

# GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT
## (Gia hạn lần thứ 3)

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét đơn đề nghị gia hạn nội dung giấy phép khai thác nước dưới đất của Công ty Cổ phần Thiên Lý Hưng Yên ngày 08/12/2016 và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1211/TTr-STNMT ngày 29/12/2016,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cho phép Công ty Cổ phần Thiên Lý Hưng Yên, địa chỉ tại xã Tân Lập, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên *(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 0900232892 được Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 10/10/2008, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 02/11/2011)* được khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cấp nước cho mục đích sinh hoạt và sản xuất của Công ty Cổ phần Thiên Lý Hưng Yên.

2. Vị trí công trình khai thác nước: Công trình khai thác nước dưới đất nằm trong khuôn viên đất của Công ty Cổ phần Thiên Lý Hưng Yên tại xã Tân Lập, huyện Yên Mỹ.

3. Tầng chứa nước khai thác: tầng chứa nước lỗ hổng Pleistocen ($qp_1$)

4. Tổng số giếng: 01 giếng.

5. Tổng lượng nước khai thác: 50 ($m^3$/ngày đêm).

6. Thời hạn khai thác: 03(ba) năm.

Vị trí toạ độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

| Số hiệu | Toạ độ(VN2000) Kinh tuyến trục $105^0 30'$ múi chiếu $3^0$ | | Lưu lượng ($m^3$/ngày) | Chế độ khai thác (giờ/ngày) | Chiều sâu đoạn thu nước (m) | | Chiều sâu mực nước tĩnh(m) | Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép(m) | Tầng chứa nước khai thác |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | X(m) | Y(m) | | | Từ | Đến | | | |
| GK | 23120977 | 557501 | 50 | 10 | 40 | 48 | 5,8 | 30 | $qp_1$ |

**Điều 2.** Các yêu cầu cụ thể đối với Công ty Cổ phần Thiên Lý Hưng Yên:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; trong quá trình khai thác, nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

2. Lắp đặt thiết bị đo lưu lượng và thực hiện việc quan trắc, giám sát đo mực nước, chất lượng nước trong quá trình khai thác tại các giếng khai thác theo quy định;

3. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định;

4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định;

5. Nộp thuế tài nguyên nước và các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2, Điều 43 của Luật Tài nguyên nước;

6. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12) tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định tại Khoản 2 Điều này;

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan quản lý khác về tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

8. Giấy phép sẽ bị thu hồi nếu trong quá trình khai thác nước dưới đất Công ty Cổ phần Thiên Lý Hưng Yên vi phạm Điều 25 của Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ.

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Thiên Lý Hưng Yên được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần Thiên Lý Hưng Yên còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

***Nơi nhận:***
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước – Bộ TNMT;
- Sở TNMT;
- Cục thuế tỉnh;
- Công ty Cổ phần Thiên Lý Hưng Yên;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CV TNMT.

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Quang**